

Phụ lục II
DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC
CỦA CẢNG VỤ HÀNG KHÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số QĐ/BXD ngày /08/2025
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

A. Danh mục vị trí việc làm

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng
1	VTVL lãnh đạo, quản lý	
1	Giám đốc Cảng vụ hàng không	
2	Phó Giám đốc Cảng vụ hàng không	
3	Trưởng phòng	
4	Phó Trưởng phòng	
5	Trưởng đại diện Cảng vụ hàng không	
6	Phó Trưởng đại diện Cảng vụ hàng không	
2	VTVL nghiệp vụ chuyên ngành	
1	Chuyên viên chính về an ninh, an toàn giao thông hàng không	Chuyên viên chính
2	Chuyên viên an ninh, an toàn giao thông hàng không	Chuyên viên
3	Chuyên viên chính về quản lý phương tiện và người lái	Chuyên viên chính
4	Chuyên viên về quản lý phương tiện và người lái	Chuyên viên
5	Chuyên viên chính về quản lý vận tải	Chuyên viên chính
6	Chuyên viên về quản lý vận tải	Chuyên viên
III	VTVL chuyên môn dùng chung	
1	Chuyên viên chính về tổ chức bộ máy	Chuyên viên chính
2	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	Chuyên viên
3	Chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên chính
4	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên
5	Chuyên viên về cải cách hành chính	Chuyên viên
6	Chuyên viên về thi đua khen thưởng	Chuyên viên
7	Chuyên viên chính về hành chính – văn phòng	Chuyên viên chính
8	Chuyên viên về hành chính – văn phòng	Chuyên viên
9	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên
10	Văn thư viên	Văn thư viên
11	Văn thư viên trung cấp	Văn thư viên trung cấp
12	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên
13	Cán sự về lưu trữ	Cán sự

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng
14	Chuyên viên chính về hợp tác quốc tế	Chuyên viên chính
15	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Chuyên viên
16	Chuyên viên chính về công nghệ thông tin	Chuyên viên chính
17	Chuyên viên về công nghệ thông tin	Chuyên viên
18	Chuyên viên chính về kế hoạch đầu tư	Chuyên viên chính
19	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư	Chuyên viên
20	Chuyên viên chính về tài chính	Chuyên viên chính
21	Chuyên viên về tài chính	Chuyên viên
22	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	
23	Kế toán viên chính	Kế toán viên chính
24	Kế toán viên	Kế toán viên
25	Kế toán viên trung cấp	Kế toán viên trung cấp
26	Chuyên viên Thủ quỹ	Chuyên viên
27	Cán sự Thủ quỹ	Cán sự
28	Chuyên viên pháp chế	Chuyên viên
IV	VTVL hỗ trợ, phục vụ	
1	Nhân viên Kỹ thuật	Nhân viên
2	Nhân viên Phục vụ	Nhân viên
3	Nhân viên Lái xe	Nhân viên
4	Nhân viên Lễ tân	Nhân viên
5	Nhân viên Bảo vệ	Nhân viên

B. Cơ cấu ngạch công chức

TT	Ngạch công chức	Tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức
1	Chuyên viên cao cấp và tương đương	Tối đa 40%
2	Chuyên viên chính và tương đương	Tối đa 40%
3	Chuyên viên và tương đương trở xuống	Tỷ lệ % còn lại

Ghi chú: Tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức được tính trên tổng số biên chế được giao và không bao gồm công chức giữ vị trí lãnh đạo, quản lý./.